

Bản án số: 84/2020/HS-ST  
Ngày: 27-11-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HÒA – TP HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Thanh Minh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Hạ Tuấn và ông Đặng Viết Côi

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Duyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ứng Hoà, thành phố Hà Nội.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà tham gia phiên tòa:**  
Bà Nguyễn Thị Cúc - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2020 tại Tòa án nhân dân huyện Ứng Hoà, TP. Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 98/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn T** - sinh năm 1980; Nơi ĐKKHKT: X, xã T1, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Cao L và bà Nguyễn Thị M; vợ: Nông Thị H; con: 03 con (lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2018); Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 15/9/2020 đến ngày 24/9/2020 được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn, áp dụng: “Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú” (có mặt)

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Chị Nông Thị H – sinh năm 1979 (vắng mặt)

Nơi ĐKKHKT: X, xã T1, huyện K, tỉnh Hà Nam

**\* Người làm chứng:** Anh Nguyễn Đức V – sinh năm 1969 (vắng mặt)

Nơi ĐKKHKT: Thôn H1, xã H2, huyện U, TP. Hà Nội

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 15/9/2020, Công an xã Đ, huyện Ứng Hoà, TP. Hà Nội làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực chợ Ngâm phát hiện Nguyễn Văn T – sinh năm 1980, HKTT: X, xã T1, huyện K, tỉnh Hà Nam điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng biển kiểm soát: 90B2-098.97 có biểu hiện nghi vấn. Lực lượng công an bám theo đến khu vực thôn H1, xã H2, huyện Ứng Hoà, TP. Hà

Nội thì tiến hành kiểm tra hành chính, T liền ném 01 gói ma túy đang cầm ở trên tay trái xuống dè đường nhưng bị lực lượng công an phát hiện và thu giữ 01 gói ma túy bên ngoài bọc bằng giấy màu trắng, bên trong có chất bột màu trắng. T khai nhận đó là gói ma túy của T vừa vứt xuống, lực lượng công an đã niêm phong gói ma túy trong phong bì thư dán kín. T ký chứng kiến tại các mép dán, đồng thời tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn T.

Vật chứng thu giữ: 01 gói bên ngoài bọc giấy màu trắng, bên trong có chất bột màu trắng được niêm phong trong phong bì thư đề mẫu A1; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng xám, BKS: 90B2 – 098.97.

Ngày 15/9/2020, Cơ quan CSĐT, Công an huyện Ứng Hòa ra quyết định trưng cầu giám định số 165 đối với mẫu vật chứng thu giữ trên. Kết quả tại bản kết luận giám định số 8369/KLGD-PC09, ngày 23/9/2020 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: “Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng (phong bì ký hiệu Mẫu A1) là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,137 gam”

Với hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số: 93/CT-VKS ngày 12 tháng 11 năm 2020 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

Tại phiên toà: Bị cáo đã thừa nhận hành vi như bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo T từ 18 tháng đến 24 tháng tù trừ thời gian tạm giữ. Áp dụng khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS: tịch thu tiêu hủy số ma túy gửi lại sau giám định. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ và tài liệu, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác .

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà bị cáo nhận tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời trình bày của người liên quan và người làm chứng; vật chứng đã thu giữ được cùng các tài liệu khác đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ khẳng định: Nguyễn Văn T là đối tượng nghiện ma túy. Ngày 15/9/2020, Nguyễn Văn T đã mua và tàng trữ trái phép 0,137 gam chất ma túy Heroin nhằm mục đích để sử dụng đã bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Hành vi trên của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn T đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý và sử dụng chất ma túy của Nhà nước, làm gia tăng tệ nạn ma túy, ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội, là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác. Bản thân bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được tác hại của ma túy và nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình. Do đó phải áp dụng hình phạt thật nghiêm khắc mới có tác dụng đối với bị cáo và phòng ngừa chung, cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới phản ánh đúng tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu do đó Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm ổn định, bản thân nghiện ma túy nhiều năm, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Đối với nguồn gốc số ma túy T tàng trữ khi bị bắt ngày 15/9/2020. Tại Cơ quan điều tra, T khai mua ma túy của một thanh niên giới thiệu tên “Đạo” khoảng 25 tuổi, cao khoảng 1,6m, người gầy, da ngăm đen, tóc ngắn, ngoài ra T không biết rõ họ, tên địa chỉ cụ thể. Cơ quan điều tra đã xác minh tại thôn H1, xã H2, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội có đối tượng Đào Văn Đạo – sinh năm 1988 và triệu tập Đạo đến làm việc. Tuy nhiên, Đạo không thừa nhận việc bán ma túy cho T ngày 15/9/2020, cơ quan điều tra đã tiến hành cho bị cáo T và Đạo đối chất nhưng Đạo trình bày không bán ma túy cho ai cả, ngoài lời khai của T không có tài liệu chứng minh việc Đạo bán ma túy cho T. Do vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý đối với Đạo.

[5] Về vật chứng:

Đối với xe máy nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 90B2- 098.97, quá trình điều tra xác định chiếc xe máy trên là tài sản riêng của chị Nông Thị H (vợ của bị cáo T). Ngày 15/9/2020, T sử dụng xe đi mua ma túy, chị H không biết. Ngày 05/11/2020, cơ quan CSĐT- Công an huyện Ứng Hòa đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 51 bằng hình thức trả lại chiếc xe máy trên cho chị Nông Thị H là có căn cứ. Chị H không có yêu cầu đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

Đối với 01 phong bì niêm phong đề mẫu A1 được hoàn lại sau giám định thu giữ của Nguyễn Văn T cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định tại Điều 46, Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

[6] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333BLTTHS.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 46, 47 của BLHS;

Căn cứ Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 của BLTTHS.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. Xử phạt: Nguyễn Văn T **20 (Hai mươi )** tháng tù, tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 15/9/2020 đến ngày 24/9/2020.
3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong gửi lại sau giám định tên đối tượng là Nguyễn Văn T. *(Tình trạng như biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ứng Hoà ngày 24/11/2020).*
4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.
5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại nơi cư trú. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

#### **Nơi nhận:**

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Ứng Hoà;
- Công an huyện Ứng Hoà;
- Chi cục THADS Ứng Hoà;
- UBND xã nơi bị cáo ĐKTT;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hs; V/P./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Bùi Thanh Minh**